

Bản án số: 580/2017/HS – PT
Ngày 15/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũng

Ông Tạ Phú Cường

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 535/2017/HSPT ngày 11 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị LL do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 112/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân quận ... , thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thị LL** (tên khác: ...); sinh năm ...; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., thành phố Hà Nội; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; con ông NVTT (đã chết) và bà LTKK; có chồng là NQV (sinh năm ...) và có ... con (sinh các năm ...); không có tiền án, tiền sự; nhân thân: Ngày 20/3/2001 (bản án số 169/HSST), Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Môi giới mại dâm (ra trại ngày 01/9/2002, đã xóa án tích); bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2017 đến ngày 09/3/2017; tại ngoại; có mặt.

*** Ngoài ra, còn có bị cáo Cao Đức TT và người có quyền lợi LL quan đến vụ án (chị Nguyễn Thị HH):** Không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; đều vắng mặt.

NHẬN THẤY

** Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận ... và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận ... thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 10/01/2017, tại cửa hàng xổ số điện toán của Nguyễn Thị LL ở tổ dân phố ... (thuộc địa bàn phường ... , thành phố Hà Nội), lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị LL đang có hành vi

bán số lô, số đề cho Cao Đức TT, Phan Ánh DD, Nguyễn Văn DD và Nguyễn Văn TT.

Lực lượng công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng như sau: Thu giữ của Nguyễn Thị LL: 01 điện thoại di động Iphone 6plus (màu vàng có sim số 0914.... – do LL mượn của chị Nguyễn Thị HH), 01 điện thoại di động Nokia 1280 (màu hồng có sim số 0963....), 27.120.000đồng, 01 bảng ghi số lô, đề ngày 10/01/2017 và 08 tờ tích kê được ghi bằng mực giấy than có ghi số lô, đề (do LL sao để tự theo dõi lô, đề của khách); thu của Cao Đức TT : 01 tờ tích kê (ghi ngày 06/01/2017 và ngày 10/01/2017) là 3.400.000đồng và 01 điện thoại di động HTC (sim số 0966....); thu của Nguyễn Văn DD 01 tờ tích kê ghi (ngày 10/1/2017, 10 điểm lô 33: 220.000đồng; đề 20); thu của Phan Ánh DD 01 tờ tích kê (ghi ngày 10/1/2017: lô 68 - 86 mỗi con 10 điểm); thu của Nguyễn Văn TT 01 tờ tích kê ngày 06/1/2017 (ghi: 300.000đ đề 73; 30.000đ đề 37).

Trong khi lực lượng Công an đang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (tại cửa hàng của LL) thì Bùi Văn TT (sinh năm ...; địa chỉ: ..., tỉnh Hòa Bình) đến nhận tiền thắng lô của ngày 10/01/2017; lực lượng Công an tiếp tục thu giữ của TT 01 tờ tích kê ghi lô, đề của ngày 10/01/2017; có nội dung: 50 điểm lô 32; 20 điểm lô 94; 100.000đồng đề 22; 50.000đồng đề 33; 50.000đồng đề 55; tổng cộng là 1.810.000đồng.

Quá trình điều tra xác định: Hàng ngày, Nguyễn Thị LL bán số lô, đề cho khách tại cửa hàng bán xổ số điện toán của mình; LL ghi số lô, đề ra một tờ tích kê (kích thước 8x5)cm đặt trên một tờ giấy than, đưa cho khách bản chính và giữ lại bản in giấy than để tự theo dõi. Ngoài ra, LL còn nhận ghi số lô, đề qua tin nhắn điện thoại di động của khách quen rồi viết lại số lô, đề vào một tờ giấy khổ A4 theo từng ngày, chụp ảnh bảng lô, đề gửi qua phần mềm zalo đến số điện thoại 094.... cho Huyền nhằm hưởng tiền chênh lệch: LL thu của khách 01 điểm lô là 23.000 đồng, chuyển 21.900đồng và hưởng lợi là 1.100đồng; đối với đề, lô xiên và lô xiên quay thì LL chuyển cho Huyền là 750đồng/1.000đồng và hưởng lợi là 250đồng/1.000đồng. So với kết quả xổ số Miền Bắc cùng ngày, nếu số đề trùng 2 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi đề được gấp 70 lần số tiền đã mua đề; số lô trùng với 2 số cuối của các giải thì người chơi lô thắng được 80.000đồng/điểm; nếu thắng lô xiên 2 thì được gấp 10 lần số tiền mua; nếu thắng lô xiên 3 thì được gấp 40 lần số tiền mua; nếu thắng lô xiên 4 thì được gấp 100 lần số tiền mua; nếu trúng lô xiên quay 3 (gồm 04 cặp số lô) khi trúng 2 số lô trong 3 số lô xiên quay được gấp 10 lần số tiền mua; nếu trúng cả 3 số lô thì được gấp 40 lần tiền mua. Huyền đến cửa hàng của LL và thanh toán tiền được thua với LL sau khi có kết quả xổ số hàng ngày.

Khoảng 17 giờ 49 phút ngày 09/01/2017, Cao Đức TT nhận tin từ số điện thoại 0966.... (của Toàn) đến số 0914.... (của LL) mua 100 điểm lô 33 với số tiền mua là 2.300.000đồng; ngoài ra, LL còn bán số lô, số đề cho khách khác trong ngày 09/01/2017 là 8.670.000đồng, LL hưởng lợi là 923.000đồng. So sánh kết quả xổ số Miền Bắc, khách trúng 260 điểm lô, tương ứng là 20.800.000đồng;

như vậy, tổng số tiền do LL tổ chức đánh bạc trong ngày 09/01/2017 là 31.770.000đồng. Toàn đã trúng lô 33 được là 8.000.000 đồng và tối cùng ngày 09/01/2017, Toàn đã đến cửa hàng của LL để nhận tiền thắng bạc.

Ngày 10/01/2017, LL bán được 15.758.000đồng tiền lô, đề và bị phát hiện, bắt quả tang vào hồi 18 giờ 10 phút cùng ngày. Tổng số tiền dùng đánh bạc trong hai ngày là 47.528.000đồng (=31.770.000đồng + 15.758.000đồng).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị LL khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên; Cao Đức TT ban đầu khai nhận về hành vi đánh bạc nhưng sau đó thay đổi lời khai, xác định các tin nhắn trong điện thoại về việc đánh lô số 33 là của ai thì TT không biết do TT hay cho bạn mượn điện thoại chơi điện tử; ngày 09/01/2017, TT không nhớ đã cho ai mượn điện thoại.

Đối với đối tượng Huyền: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra ra Quyết định tách tài liệu LL quan đến “Huyền” để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với các đối tượng Nguyễn Anh DD, Phan Ánh DD, Nguyễn Văn TT và Bùi Văn TT: Số tiền đánh bạc của các đối tượng này đều dưới 5.000.000đồng nên ngày 08/4/2017, Công an quận ... ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ..., về hành vi đánh bạc theo hình thức phạt tiền là 350.000đồng.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 112/2017/HSST ngày 30/5/2017, Tòa án nhân dân quận ... , thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 249, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị LL 20 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 10/01/2017 đến ngày 09/3/2017). Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị LL: Phạt tiền là 15.000.000đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Cao Đức TT 06 tháng tù về tội Đánh bạc, phạt bổ sung đối với bị cáo TT; quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/6/2017, bị cáo Nguyễn Thị LL có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị LL thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết; bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt, bổ sung kháng cáo đề nghị miễn, giảm hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo có hoàn cảnh gia đình và hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn: Chồng của bị cáo là người nghiện ma túy, mẹ chồng ốm đau, bệnh tật và bị cáo là lao động chính, phải nuôi cả gia đình và các con nhỏ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt của bản án sơ

thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị LL; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị LL phù hợp các Điều 231, 233 và 234 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị LL tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, lời khai của bị cáo Cao Đức TT, lời khai của người có quyền lợi liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án - Đủ cơ sở kết luận: Ngày 09 và ngày 10 tháng 01 năm 2017 tại cửa hàng xổ số điện toán của Nguyễn Thị LL (*thuộc địa bàn tổ dân phố số ..., thành phố Hà Nội*), Nguyễn Thị LL đã tổ chức cho các đối tượng khác tham gia đánh bạc, được thua bằng tiền theo hình thức ghi và bán 100 điểm lô số lô 33 (*với số tiền là 2.300.000đồng*) qua tin nhắn điện thoại cho Cao Đức TT và trực tiếp bán số lô, số đề cho các đối tượng khác, thu lợi bất chính là 923.000đồng, với số tiền dùng đánh bạc trong ngày 09/01/2017 là 31.770.000đồng, trong ngày 10/01/2017 là 15.758.000 đồng; tổng cộng là 47.528.000đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 10/01/2017. Hành vi của Nguyễn Thị LL đã phạm tội Tổ chức đánh bạc; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bản án sơ thẩm quy kết bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội Tổ chức đánh bạc của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn cờ bạc trong đời sống xã hội. Về nhân thân, bị cáo đã bị kết án (*ngày 20/3/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 3 năm tù về tội Môi giới mại dâm*), mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện là bị cáo có nhân thân xấu, đã được giáo dục, cải tạo nhưng nay vẫn cố ý phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính; bị cáo “*thành khẩn khai báo*” và “*gia đình có công với Cách mạng (bố đẻ bị cáo là thương binh)*” là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Theo hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm thì số tiền dùng đánh bạc trong ngày 09/01/2017 (*theo hình thức nhắn tin qua điện thoại và ghi ra giấy,*

bán trực tiếp cho khách) là 31.770.000đồng (*hơn hai mươi triệu đồng*), số tiền dùng đánh bạc trong ngày 10/01/2017 (*theo hình thức ghi ra giấy và bán trực tiếp cho khách*) là 15.758.000đồng (*dưới hai mươi triệu đồng*) nên bản án sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm tội nhiều lần và áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là chưa có sức thuyết phục; tuy nhiên, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 tháng tù và không cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tổng số tiền dùng đánh bạc, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa về điều luật áp dụng, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Thị LL; Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt tù có thời hạn của bị cáo Nguyễn Thị LL.

Theo hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm thể hiện là bị cáo có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung, tạo điều kiện về khả năng thi hành án của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 240 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt; sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị LL:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 249, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị LL (*tên khác: ...*) 20 (*hai mươi*) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (*từ ngày 10/01/2017 đến ngày 09/3/2017*).

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị LL: Phạt tiền là 5.000.000 đồng.

2. Bị cáo Nguyễn Thị LL không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Cao Đức TT , quyết định về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận ... ;
- Công an quận ... ;
- TAND quận ... ;
- Chi cục THADS quận NTL;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Năng Thành